

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 08 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng trường về công tác cán bộ lãnh đạo của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐT ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng trường về việc thông qua Quy định miễn, giảm học phí và Quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Theo đề nghị của Trường phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Trưởng các đơn vị, các cá nhân có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TSCTS.



PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

PGS.TS. Nguyễn Trường Thịnh

QUY ĐỊNH

Về việc trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy tại
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh
(Kèm theo Quyết định số: 1103/QĐ-ĐHSPKT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác trợ cấp xã hội, mức trợ cấp xã hội; quy trình thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội cho sinh viên đại học hệ chính quy.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy học văn bằng thứ nhất tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường ĐHSPKT TPHCM hay Trường).

Chương II ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC TRỢ CẤP XÃ HỘI

Điều 3. Đối tượng được trợ cấp xã hội

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 03 năm trở lên tại các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi hoặc các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền (theo phụ lục 1).

2. Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

3. Sinh viên là người khuyết tật theo quy định của pháp luật về người khuyết tật và gặp khó khăn về kinh tế.

4. Sinh viên thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo vượt khó học tập, có xếp loại học tập từ loại Khá trở lên.

Điều 4. Mức trợ cấp xã hội

1. Trợ cấp 140.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 3.

2. Trợ cấp 100.000 đồng/người/tháng áp dụng đối với đối tượng được quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3.

Điều 5. Cơ chế trợ cấp xã hội

1. Sinh viên học đồng thời nhiều ngành, nhiều cơ sở giáo dục, nếu đảm bảo điều kiện cũng chỉ được hưởng một suất trợ cấp xã hội tại một ngành hoặc tại một trường.
2. Trợ cấp xã hội được cấp theo từng học kỳ và cấp 6 tháng/học kỳ.

Chương III

QUY TRÌNH THỦ TỤC THỰC HIỆN TRỢ CẤP XÃ HỘI

Điều 6. Hồ sơ xét trợ cấp xã hội

1. Hồ sơ đối với đối tượng tại khoản 1 Điều 3
 - a) Đơn đề nghị xét trợ cấp xã hội (theo Phụ lục II);
 - b) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên;
 - c) Bản sao chứng thực sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.
2. Hồ sơ đối với đối tượng tại khoản 2 Điều 3
 - a) Đơn đề nghị xét trợ cấp xã hội (theo Phụ lục II);
 - b) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên;
 - c) Bản sao chứng thực giấy khai tử của cha và của mẹ; hoặc giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối tượng mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
3. Hồ sơ đối với đối tượng tại khoản 3 Điều 3
 - a) Đơn đề nghị xét trợ cấp xã hội (theo Phụ lục II);
 - b) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên;
 - c) Bản sao chứng thực Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.
 - d) Bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo hoặc gia đình có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.
4. Hồ sơ đối với đối tượng tại khoản 4 Điều 3
 - a) Đơn đề nghị xét trợ cấp xã hội (theo Phụ lục II);
 - b) Bảng điểm học kỳ gần nhất hoặc bản sao chứng thực học bạ THPT hoặc xác nhận kết quả đầu vào tuyển sinh (đối với tân sinh viên ở học kỳ đầu tiên);
 - c) Bản sao chứng thực Giấy xác nhận hộ nghèo hoặc cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.
5. Các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 chỉ phải làm một bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. Các đối tượng tại khoản 3 Điều 3 phải nộp lại hồ sơ vào học kỳ II hằng năm học; các đối tượng tại khoản 4 Điều 3 phải nộp lại hồ sơ hằng học kỳ để Trường làm căn cứ xét trợ cấp xã hội.

6. Sinh viên thuộc diện được trợ cấp xã hội nhưng tạm dừng học tập, khi học lại phải làm lại hồ sơ để được tiếp tục hưởng trợ cấp xã hội kèm theo bản sao quyết định tiếp tục học.

Điều 7. Quy trình thực hiện trợ cấp xã hội

1. Sinh viên hoàn thành và nộp hồ sơ đề nghị xét trợ cấp xã hội cho Văn phòng Khoa quản sinh viên trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu học kỳ.

2. Ban Chủ nhiệm khoa tiếp nhận và xét duyệt hồ sơ, chuyển hồ sơ và danh sách sinh viên thuộc diện được trợ cấp xã hội về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên trong thời gian 10 ngày làm việc sau khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ.

3. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên thẩm định lại hồ sơ, lập danh sách sinh viên thuộc diện được trợ cấp xã hội và trình Hiệu trưởng phê duyệt Quyết định trợ cấp xã hội cho sinh viên.

4. Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện chi tiền trợ cấp xã hội hằng học kỳ cho sinh viên bằng hình thức chuyển khoản.

5. Phòng Kế hoạch Tài chính thực hiện thủ tục nhận kinh phí trợ cấp xã hội cho sinh viên từ Ngân sách Nhà nước và báo cáo tài chính hằng năm cho Hiệu trưởng.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Điều khoản thi hành

Quy định này được áp dụng từ năm học 2021-2022. Các văn bản hướng dẫn trước đây trái với quy định này đều không còn hiệu lực thực hiện./.



PHỤ TRÁCH TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Trường Thịnh

Phụ lục I

Danh mục các thôn/bản đặc biệt khó khăn, các xã thuộc vùng dân tộc và miền núi
(Kèm theo Quyết định số **1103** /QĐ-ĐHSPKT ngày **17** tháng **3** năm **2022**
của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

**CÁC VĂN BẢN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN BAN HÀNH
DANH MỤC VÙNG, ĐỊA BÀN CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI
KHÓ KHĂN VÀ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

- Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025.

- Các quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới về phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn, các xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi (nếu có).

Phụ lục II**Mẫu đơn đề nghị xét trợ cấp xã hội**

(Kèm theo Quyết định số **1103** /QĐ-ĐHSPKT ngày **17** tháng **3** năm **2022**
của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TRỢ CẤP XÃ HỘI

Kính gửi: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh

Họ và tên: _____ Ngày sinh: _____

Mã số sinh viên: _____ Lớp: _____

Điện thoại liên hệ: _____ Khoa: _____

Thuộc đối tượng (sinh viên đánh dấu "X" vào diện chính sách trong bảng sau đây):

X	Đối tượng TCXH	Chi tiết
	Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Sinh viên dân tộc: HKTT (ghi 4 cấp): Năm thường trú:
	Sinh viên mồ côi	Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.
	Sinh viên khuyết tật nặng gặp khó khăn về kinh tế	Mức khuyết tật: Điều kiện kinh tế:
	Sinh viên thuộc hộ nghèo vượt khó học tập	Điểm TBC học kỳ: Xếp loại:

Căn cứ vào Quyết định số: _____ /QĐ-ĐHSPKT ngày ____ / ____ /20 ____ của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được hưởng trợ cấp xã hội theo quy định hiện hành.

Tôi cam kết chưa hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

TP. Hồ Chí Minh, ngày ____ tháng ____ năm 20 ____

Duyệt của Ban chủ nhiệm khoa

Người làm đơn
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

